
Bản án số:116/2017/HSST
Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Phương Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Bình Quyền
2. Ông Lê Xuân Thư

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hoàng Hoá

Đại diện VKSND huyện Hoàng Hoá : Ông Lê Công Chung - KSV

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở TAND Huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hoá mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2017/TLST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Ngọc Q** - Sinh năm 1995; STQ: Thôn 2, xã R, huyện H, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 8/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Phạm N- sinh năm 1993

Trú tại: Thôn 2, xã Hoàng R, huyện H, tỉnh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10h45 phút ngày 18/10/2017, tổ công tác đội CSĐT án ma túy Công an Hoàng Hóa phối hợp với Ban công an xã Đ huyện H tỉnh T đang làm nhiệm vụ ở khu vực ngã 4 cầu B thuộc xã Đ, thì phát hiện Nguyễn Ngọc Q điều khiển xe mô tô biển số: 50A3 - 6618 loại xe SuperCub ngồi sau xe la anh Lê Phạm N sinh năm 1993 ở xã R huyện H, tỉnh T đi theo hướng H M - HĐ. Tổ công tác yêu cầu Q dừng xe lại để kiểm tra và phát hiện Nguyễn Ngọc Q cất giấu trong túi ngực bên trái 01 (một) túi ni lông màu trắng kích thước 4x6cm bên trong có các cục chất bột màu trắng ngà. Q khai

nhận đó là Heroin. Tổ công tác đưa các đối tượng và vật chứng về Ban công an xã Đ để tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để trưng cầu giám định.

Thực hiện lệnh khám xét số 51 ngày 18/10/2017; CQĐT Công an Hoàng Hóa khám xét nhà ở của Nguyễn Ngọc Q ở xã R; Qua khám xét không thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 2225/PC54-MT ngày 22/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: số ma túy CQĐT Công an Hoàng Hóa thu giữ của Nguyễn Ngọc Q có trọng lượng bằng 0,993g (không phẩy chín chín ba gam) loại Heroin. Sau khi giám định đã chuyển giao cho CQĐT Công an Hoàng Hóa để chuyển giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự Hoàng Hóa để chờ xét xử.

Trong quá trình điều tra truy tố Nguyễn Ngọc Q khai nhận Q là người nghiện chất ma túy. Sáng ngày 18/10/2017 Q đem theo 1.750.000đ (*một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) để đi mua ma túy về sử dụng. Gặp Lê Phạm N đi xe mô tô biển số 50A3 – 6618 Q nhờ N đèo ra H T có việc. Do quen biết nên N đèo Q ra chợ Đ, Q nói với N dừng lại để chờ còn Q vào chợ Đ gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi không rõ họ tên và danh tính mua 1 gói ma túy với giá 1.750.000đ rồi ra chỗ N và đèo N về xã R. Về đến khu vực đường đê thuộc thôn 5 xã Đ thì bị Công an Hoàng Hóa kiểm tra phát hiện và thu giữ.

Lê Phạm N khai nhận: Vào khoảng 9h ngày 18/10/2017, N đang đi xe ở ngoài đường gặp Nguyễn Ngọc Q, Q nhờ N đèo ra khu vực H T, đến chợ Đ, Q nói với N dừng lại và chờ Q, còn Q đi đâu không rõ. Một lúc sau Q ra nói với N để Q đèo N về xã R. Khi đến khu vực đường đê thuộc thôn 5 xã Đ thì bị Công an Hoàng Hóa ra tín hiệu dừng xe lại và kiểm tra thu giữ trong người Q 01 túi nilong bên trong có chất bột màu trắng ngà và Q khai đó là Heroin. Chiếc xe mô tô biển số 50A3 - 6618 là xe của Ngọc mua nhưng chưa sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra xác định N không biết Q đi mua ma túy để sử dụng và xe không phải là vật chứng của vụ án khác nên CQĐT Công an Hoàng Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Lê Phạm N.

Vật chứng của vụ án là toàn bộ số ma túy sau giám định trong phong bì niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã thu giữ, hiện đang tạm giữ chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 07/CT- VKS – HH ngày 12/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hoá truy tố Nguyễn Ngọc Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Đề nghị HĐXX áp dụng:

-Khoản 3 điều 7 của BLHS 2015 , Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 của Quốc hội 14 về thi hành Bộ luật hình sự 2015, khoản 1 Điều 194 BLHS 1999, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 BLHS 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 24 đến 30 tháng tù;

-Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điều 41 BLHS1999, Điều 76 BLTTHS 1999 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 2225/MT-PC của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do bản thân bị nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy để sử dụng dần, ngày 18/10/2017 Nguyễn Ngọc Q đã mang 1.750.000đ nhờ Lê Phạm N chở ra Thị trấn Đ, huyện H T mua ma túy của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, trên đường về nhà thì bị bắt giữ. Số ma túy bị bắt giữ có trọng lượng bằng 0,993g loại hêrô in

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thống nhất với nội dung bản cáo trạng của VKS ND Huyện Hoàng Hóa, nên HĐXX đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án: Ma túy nằm trong danh mục các chất mà nhà nước ta cấm lưu hành dưới bất kỳ hình thức nào, và mọi hành vi mua bán tàng trữ liên quan đến ma túy đều bị pháp luật xử phạt nghiêm. Hậu quả của việc sử dụng ma túy để lại vô cùng nặng nề, làm ảnh hưởng đến việc duy trì phát triển nòi giống, suy kiệt về kinh tế, tha hóa về đạo đức và kéo theo rất nhiều các tội phạm khác. Do vậy cầm xử phạt nghiêm bị cáo để làm gương trong xã hội, răn đe và phòng ngừa chung. Nên tiếp tục cách ly bị cáo để nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng chống tội phạm, đẩy lùi nạn ma túy ngày một gia tăng, giữ nghiêm kỷ cương pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thật thà khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định ở điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy bắt giữ trong vụ án là vật nhà nước cấm lưu hành nên tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

-Áp dụng: Khoản 1 Điều 194 BLHS 1999, điểm p khoản 1 điều 46, điều 33 BLHS 1999 ; khoản 3 điều 7 của BLHS 2015 , điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 của Quốc hội 14 về thi hành Bộ luật hình sự 2015, khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 về tình tiết có lợi cho bị cáo;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Q: 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2017.

Về xử lý vật chứng: - Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự ; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng số 15/BBGNN hồi 10g 05 ngày 22/12/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoằng Hóa.

Về án phí: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Quang phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận

- VKSND h.Hoằng Hóa;
- THA h.Hoằng Hóa;
- CA h. Hoằng Hóa;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Thư

Lê Bình Quyền

Lê Thị Phương Thanh

Nơi nhận

- VKSND h. Hoằng Hóa;
- THA h. Hoằng Hóa;
- CA h. Hoằng Hóa;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phương Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Linh

Trịnh Thị Loan

Lê Thị Phương Thanh

